

Số: *94* /2018/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày *05* tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về tổ chức thực hiện việc xét tặng Huy hiệu
“Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 101/2018/NĐ-CP ngày 20/7/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định tặng thưởng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3462/TTr-SNV ngày 01 tháng 11 năm 2018 và Báo cáo kết quả thẩm định số 2158/BC-STP ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này cụ thể hóa việc xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận” (sau đây gọi tắt là Huy hiệu) áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng là cá nhân có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 Quyết định này.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc xét tặng Huy hiệu.

Điều 2. Mục đích tặng thưởng Huy hiệu

Việc xét tặng Huy hiệu để ghi nhận thành tích, công lao đóng góp của các cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có cống hiến cho quá trình xây dựng và phát triển của tỉnh Ninh Thuận; động viên, giáo dục, nêu gương trong cộng đồng dân cư, phát huy truyền thống thi đua yêu nước, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trên từng lĩnh vực công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận văn minh, hiện đại.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng Huy hiệu

1. Đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ, công bằng; đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự thủ tục theo quy định.

2. Huy hiệu chỉ được xét tặng một lần cho cá nhân; không có hình thức truy tặng. Việc xét tặng được thực hiện theo định kỳ hàng năm.

3. Người đang tham gia công tác tại tỉnh Ninh Thuận được cử đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục trở về công tác thì thời gian đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác để xét tặng Huy hiệu.

Điều 4. Đối tượng và tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu

Cá nhân có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận đạt một trong các tiêu chuẩn:

1. Cá nhân trong quá trình công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Ninh Thuận, thuộc một trong các đối tượng sau:

a) Lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, lãnh đạo chủ chốt của các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận;

b) Cá nhân đã hoặc đang đảm nhiệm một trong các chức vụ, chức danh sau đây: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh ủy viên; Đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận;

c) Người hoạt động cách mạng từ ngày 31 tháng 12 năm 1944 trở về trước; cán bộ tiền khởi nghĩa đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy công nhận;

d) Cá nhân trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giữ chức vụ là Bí thư, Phó Bí thư cấp xã, cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính cấp xã, cấp huyện; Chỉ huy các đội du kích.

2. Cá nhân có thời gian công tác từ 20 năm trở lên tại tỉnh Ninh Thuận (và/hoặc tỉnh Thuận Hải, tỉnh Thuận Lâm cũ), trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và từng đảm nhận một trong các chức vụ sau:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (hoặc tương đương); Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;

b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Ninh Thuận.

3. Cá nhân có thời gian công tác tại tỉnh Ninh Thuận (và/hoặc tỉnh Thuận Hải, tỉnh Thuận Lâm cũ) từ 25 năm trở lên đối với nữ, từ 30 năm trở lên đối với nam; trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và thuộc một trong các đối tượng sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động đã và đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

b) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng thuộc lực lượng vũ trang có thời gian công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại tỉnh Ninh Thuận.

4. Những người hoạt động không chuyên trách tại xã, phường, thị trấn và thôn, khu phố có thời gian công tác tại tỉnh Ninh Thuận từ 20 năm trở lên, trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trở lên;

5. Cá nhân liên tục là nông dân được công nhận là điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh từ 05 năm trở lên, giúp đỡ các hộ nông dân xóa đói, giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động, đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận trở lên;

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp, Giám đốc hợp tác xã (Chủ nhiệm hợp tác xã) có 10 năm liên tục hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước tính đến thời điểm xét tặng, đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích đóng góp trong công tác từ thiện, an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

7. Cá nhân thuộc gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, 10 năm liên tục trở lên được công nhận gia đình văn hóa, có đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích đóng góp trong công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh;

8. Cá nhân là người ngoài tỉnh, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Ninh Thuận, đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích đóng

góp trong công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh hoặc có công xây dựng và cùng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Thuận.

Điều 5. Các trường hợp không xét tặng, chưa xét tặng

1. Không tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận” đối với người bị kỷ luật bằng hình thức khai trừ Đảng, buộc thôi việc; bị tước danh hiệu quân nhân, quân hàm sĩ quan hoặc quân hàm quân nhân chuyên nghiệp; người có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

2. Chưa xét tặng Huy hiệu đối với những cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật, cá nhân có dấu hiệu liên quan đến các vụ án, vụ việc tiêu cực, chưa có kết luận của các cơ quan chức năng.

Điều 6. Tặng thưởng Huy hiệu

1. Cá nhân được tặng Huy hiệu được cấp bằng, hiện vật Huy hiệu tỉnh Ninh Thuận.

2. Hiện vật tặng thưởng gồm Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, khung và bằng tặng thưởng Huy hiệu.

a) Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận” được thiết kế dựa trên logo của tỉnh Ninh Thuận, gồm phần thân làm bằng kim loại màu vàng, dập nổi khuôn hình ngôi sao năm cánh, chiều ngang và chiều dọc hình ngôi sao 4 cm; phía trong là hình tròn nền màu đỏ đường kính 2 cm với dòng chữ: “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN”; chính giữa hình tròn là logo của tỉnh Ninh Thuận;

b) Mẫu bằng, mẫu khung, mẫu hộp Huy hiệu, thực hiện phù hợp với quy định tại Điều 32, Điều 38 và Điều 39 Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng.

(Mẫu Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận” đính kèm Quyết định này).

3. Kinh phí làm hiện vật tặng thưởng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 7. Tuyển trình xét tặng Huy hiệu

1. Việc xét và đề nghị tặng Huy hiệu cho cá nhân có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Ninh Thuận thực hiện theo nguyên tắc cấp nào, cơ quan, doanh nghiệp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ, người lao động hiện đang công tác, lao động, sản xuất hoặc trước khi nghỉ chế độ, chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị khen thưởng.

2. Đối với cá nhân ngoài tỉnh có công lao, thành tích đóng góp cho sự phát triển của tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương nào trên địa bàn tỉnh, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương đó xét và lập hồ sơ đề nghị khen thưởng.

3. Đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập hồ sơ để xét, đề nghị khen thưởng.

4. Sở Nội vụ tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng, thẩm định và lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có) trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng thưởng.

Điều 8. Hồ sơ và thời gian xét tặng Huy hiệu

1. Hồ sơ đề nghị tặng thưởng Huy hiệu thực hiện theo Khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013.

2. Việc xét tặng Huy hiệu định kỳ được thực hiện vào tháng 4 hàng năm. (nhân ngày 01 tháng 4 - Ngày tái lập tỉnh Ninh Thuận). Ngoài ra Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xét tặng đột xuất cho một số đối tượng trong trường hợp cần thiết.

3. Việc xét tặng cho cá nhân ngoài tỉnh, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được thực hiện thường xuyên, ngay sau khi có thành tích đóng góp, được cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh xét và đề nghị.

Điều 9. Tổ chức trao tặng Huy hiệu

1. Việc trao tặng Huy hiệu được tổ chức vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Lễ trao tặng Huy hiệu cho cá nhân là Lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, Lãnh đạo của tỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức trao tặng Huy hiệu cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức trao tặng Huy hiệu cho các cá nhân thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc cá nhân ngoài tỉnh do cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định về việc xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận”.

3. Giao Sở Nội vụ triển khai, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

Điều 11. Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với cá nhân, cơ quan, đơn vị khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Huy hiệu

1. Hành vi vi phạm của cá nhân, cơ quan, đơn vị:

a) Cá nhân kê khai không trung thực về điều kiện, tiêu chuẩn quy định để được xét tặng Huy hiệu.

b) Cơ quan, đơn vị xác nhận sai sự thật về thành tích của cá nhân khi đề nghị khen thưởng.

2. Hình thức xử lý: Cá nhân, cơ quan, đơn vị có hành vi vi phạm tại khoản 1 Điều này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bị hủy bỏ Quyết định tặng Huy hiệu và thu hồi các hiện vật khen thưởng quy định, đồng thời phải chịu xử lý theo quy định hiện hành.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15. tháng 11. năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Giám đốc các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế-Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh,
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan Đảng, đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các cơ quan trung ương, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Ninh Thuận;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, VXNV. My

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình